TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** TỈNH HƯNG YÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HSST
Ngy: 28/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nga
2. Bà Vũ Thị Liên

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Huyền Trang -Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Động

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngy 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Toà án nhân dân huyện Kim Động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/HSST Ngy 02 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS Ngy 15/12/2021đối với các bị cáo:

1. Vương Thị A, sinh năm 1982 tại Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn Bắc Nam Ph, xã T, huyện KĐ, tỉnh HY; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; con ông Vương Toàn Nhân và bà Vương Thị Vân; có chồng Tào Văn Trường và có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền sự, tiền án: Không.

Ngy 29/9/2021, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. H đang tại ngoại. *Có mặt.*

2. Tạ Thị Ng, sinh năm 1981 tại Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn T, xã TV, huyện KĐ, tỉnh HY; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông Tạ Văn Cánh và bà Nguyễn Thị Luấn; có chồng Vương Toàn Vọng; con: không có.

Tiền sự, tiền án: Không.

Ngy 29/9/2021, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. H đang tại ngoại. *Có mặt.*

3.Vũ Văn H, sinh năm 1981 tại Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn T, xã TV, huyện KĐ, tỉnh HY; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; con ông Vũ Văn Hoàn và bà Vương Thị Thịnh; có vợ Đặng Thị Thủy và có 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngy 29/9/2021, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. H đang tại ngoại. *Có mặt.*

*** Người chứng kiến:** Anh Lưu Văn H, sinh năm 1972; trú tại: Thôn Cốc Khê, xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ, Ngy 24/8/2021, tổ công tác của Công an huyện Kim Động tuần tra tại thôn Tiên Quán, xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên phát H Vũ Văn H đang đỗ xe mô tô biển số 89B1-606.35 trên đường bê tông thôn Tiên Quán có biểu H nghi vấn. Quá trình kiểm tra, H đã giao nộp 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen. Tại mục tin nhắn có tin đã gửi cho số thuê bao 0377886235 được lưu trong danh bạ "Ng" với nội dung "Đề 06.60.07.70.08.80.16.61.17.71.18.81.28.82.19.91.29.92.39.93.09.90.mc 70n đề 11.66.16.61.81.MC 100 XN 80+09.200n XN 99+80.200n XN 03+94.100n xiên 99+80+09.100n". Số thuê bao 0377886235 trả lời "ok". H khai nhận điện thoại trên là của H, còn nội dung trong tin nhắn gửi đi nêu trên là các số lô, đề, lô xiên hai, lô xiên ba do H mua vào Ngy 20/8/2021 của Tạ Thị Ng và Ng đã trả lời đồng ý nhận bán. Công an huyện Kim Động đã thu giữ chiếc điện thoại, chiếc xe mô tô trên cùng 01 căn cước công dân mang tên H và số tiền 1.000.000 đồng của H.

Quá trình điều tra làm rõ: Hồi 17 giờ 53 phút, ngày 20/8/2021, tại nhà mình, H đã nhắn tin qua điện thoại với Ng để mua các số lô, đề, lô xiên hai, lô xiên ba nêu trên vào trước 18 giờ cùng ngày. Cụ thể: 22 số đề, mỗi số 70.000 đồng = 1.540.000 đồng; 05 số đề, mỗi số 100.000 đồng = 500.000 đồng. Tổng 27 số đề là 2.040.000 đồng. 03 số lô xiên đôi là 500.000 đồng. 01 số lô xiên ba là 100.000 đồng. Tổng số tiền lô, đề, H mua của Ng là 2.640.000 đồng nhưng được Ng chiết khấu 20% là 528.000 đồng, số tiền còn lại H phải trả Ng là 2.112.000 đồng. Sau đó, Ng sử dụng zalo có tài khoản "Em xinh" nhắn tin bán lại (chuyển) toàn bộ các số lô, đề, lô xiên hai, lô xiên ba của H mua nêu trên vào zalo có tài khoản "Thảo xinh" cho Vương Thị Anh vào trước 18 giờ ngày 20/8/2021. Anh đồng ý. Tổng số tiền lô, đề, lô xiên hai, lô xiên ba, Ng chuyển cho A là 2.640.000 đồng nhưng được Anh chiết khấu số đề 27% là 550.800 đồng, lô xiên hai – xiên ba chiết khấu 35% là 210.000 đồng nên tổng số tiền Ng phải chuyển lại cho Anh là 1.879.200 đồng.

Hình thức đánh bạc số lô, đề, lô xiên hai, lô xiên ba là người đánh bạc và chủ đề cá cược sát phạt được, thu bằng tiền trái phép về các cặp, bộ số của kết quả Xổ số Miền Bắc công bố sau 18 giờ cùng Ngy. Trong đó quy định: Số đề (cặp có 2

chữ số) trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt thì người mua đề sẽ được chủ đề trả gấp 70 lần số tiền mua (tức mua 1.000 đồng sẽ được 70.000 đồng) và thua thì mất số tiền đã mua; số lô xiên hai trùng với 2 số cuối cùng của các dãy số từ giải đặc biệt đến giải bảy thì người mua lô xiên hai được trả gấp 10 lần (tức mua 1.000 đồng sẽ được trả 10.000 đồng); số lô xiên ba trùng với 2 số cuối cùng của các dãy số từ giải đặc biệt đến giải bảy thì người mua lô xiên ba được trả gấp 40 lần (tức mua 1.000 đồng sẽ được trả 40.000 đồng). Anh, Ng, H chưa thống nhất với nhau về hình thức thanh toán tiền nhưng đã thống nhất với nhau về số tiền chơi và số tiền trúng.

Khi có kết quả Xổ số Miền Bắc ngày 20/8/2021 mở thưởng, A so sánh kết quả Xổ số với các số lô, đề, lô xiên hai, lô xiên ba đã nhận của Ng chuyển thì số đề 93 trúng 70.000 đồng được 4.900.000 đồng, số lô xiên hai 99 – 80 trúng 200.000 đồng được 2.000.000 đồng. Tổng số tiền trúng lô xiên hai, đề mà A phải trả cho Ng và Ng phải trả cho H là 6.900.000 đồng. Tuy nhiên, A, Ng, H đều chưa thanh toán cho nhau số tiền đã mua, bán, chuyển và tiền trúng số lô, đề cho nhau. Việc mua, bán, chuyển số lô, đề nêu trên của Anh, Ng, H đều bằng tin nhắn điện thoại và qua mạng xã hội zalo, không ghi chép thành cáp, bảng (phơi) đề và sau khi so sánh kết quả Xổ số Miền Bắc đã thống nhất số tiền trúng được phải trả nên Anh, Ng đã xoá các số lô, đề, lô xiên hai, lô xiên ba trong điện thoại tại phần tin nhắn zalo đã chuyển, nhận của nhau. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức số lô, đề, lô xiên hai, lô xiên ba vào ngày 20/8/2021 của A, Ng, H là 9.540.000 đồng.

Ngy 24/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của A và thu giữ 01 tờ giấy kẻ ngang có chữ, số, mực màu đỏ có nhiều nét gạch xoá số, chữ. Quá trình điều tra làm rõ không liên quan đến hành vi phạm tội của Anh. Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Ng, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra, Ng tự giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện 01 điện thoại di động Sam Sung màu trắng là điện thoại của Ng đã sử dụng để bán số lô, đề cho H. Còn điện thoại của A sử dụng nhận chuyển các số lô, đề của Ng thì A đã làm rơi mất. Tuy A, Ng, H chưa thanh toán tiền mua, bán, chuyển và tiền trúng số lô, đề cho nhau nhưng các bị cáo đều xác định được số tiền đánh bạc trái phép nên đã tự giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện tổng số tiền 9.540.000 đồng (gồm: Anh giao nộp số tiền bị thua là 6.900.000 đồng, H giao nộp số tiền mua các số lô, đề sau khi được chiết khấu còn phải trả Ng là 2.112.000 đồng (do H xác định đã bị Công an huyện quản lý số tiền 1.000.000 đồng nên đối trừ chỉ giao nộp số tiền là 1.112.000 đồng), Ng giao nộp số tiền đã chiết khấu cho H là 528.000 đồng). Các bị cáo A, Ng, H đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng, đồ vật, tài liệu liên quan: H cơ quan điều tra đang quản lý 01 điện thoại di động Sam Sung màu trắng của Ng, 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen của H và tổng số tiền 9.540.000 đồng (trong đó gồm cả số tiền 1.000.000 đồng của H bị Công an huyện thu giữ) do A, H, Ng giao nộp; 02 USB lưu trữ file ghi âm lời khai của A, Ng.

Đối với 01 xe mô tô biển số 89B1-606.35 và căn cước công dân mang tên H cùng 01 tờ giấy kẻ ngang có chữ, số, mực màu đỏ có nhiều nét gạch xoá số, chữ thu giữ tại nhà A, đã làm rõ không liên quan đến phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện trả lại H, A. Đối với chiếc điện thoại sử dụng phạm tội của A do A làm rơi mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện không quản lý được.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSKĐ Ngy 30/11/2021 của VKSND huyện Kim Động đã truy tố các bị cáo Vũ Văn H, Tạ Thị Ng, Vương Thị A về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện VKSND huyện Kim Động giữ quyền công tố và luận tội tại phiên tòa: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 17 giờ 54 phút, Ngy 20/8/2021, tại thôn Tây Thịnh và thôn Bắc Nam Phú, xã Thọ Vinh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Vương Thị A, Tạ Thị Ng, Vũ Văn H đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức mua, bán, chuyển lại các số lô, đề, lô xiên hai, lô xiên ba với tổng số tiền đánh bạc là 9.540.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đều có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn xin cải tạo tại địa phương nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức giáo dục, răn đe riêng đối với bị cáo. Do đó, đại diện VKSND huyện Kim Động vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị HĐXX:

+ *Về tội danh*: Tuyên bố các bị cáo Vương Thị A, Tạ Thị Ng, Vũ Văn H phạm tội "***Đánh bạc***";

+ *Về hình phạt*: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, xử phạt:

Bị cáo Vương Thị A, Tạ Thị Ng mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, tính từ Ngy tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Tạ Văn H từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm, tính từ Ngy tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Vương Thị A, Tạ Thị Ng, Vũ Văn H cho UBND xã Thọ Vinh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+*Về vật chứng:* Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a,b khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tổng số tiền 9.540.000 đồng do phạm tội của các bị cáo và 01 điện thoại Sam Sung màu trắng của bị cáo Ng, 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen của bị cáo H.

Lữu trữ trong hồ sơ vụ án dữ liệu điện tử là 02 USB lưu trữ file ghi âm lời khai của Anh, Ng.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai phạm của mình và đề nghị HĐXX cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Kim Động và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực H đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không bị ép cung, nhục hình và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực H đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản thu giữ vật chứng, Biên bản vụ việc, Biên bản lấy lời khai của người chứng kiến... Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 54 phút, Ngy 20/8/2021, tại thôn Tây Thịnh và thôn Bắc Nam Phú, xã Thọ Vinh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Vương Thị A, Tạ Thị Ng, Vũ Văn H đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức mua, bán, chuyển lại các số lô, đề, lô xiên hai, lô xiên ba với tổng số tiền đánh bạc là 9.540.000 đồng.

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức mua, bán, chuyển lại các số lô, đề như trên là vi phạm pháp luật nhưng do ham muốn của bản thân nên vẫn thực H. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố là đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, HĐXX thấy:

Trong vụ án này, các bị cáo có sự tiếp nhận ý chí của nhau, cùng cố ý thực hiện hành vi đánh bạc nhưng không có sự câu kết chặt chẽ nên thuộc hình thức đồng phạm giản đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 17 BLHS. Trong đó, bị cáo A làm chủ nhận các số lô, đề từ Ng chuyển lại; bị cáo Ng là người trực tiếp bán số lô, đề và chuyển lại cho A để hưởng tỷ lệ phần trăm chiết khấu nên hai bị cáo giữ vị trí, vai trò thứ nhất và ngang nhau. H là người mua các số lô, đề nên giữ vị trí, vai

trò cuối cùng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong xã hội và ảnh hưởng đến cuộc sống của mỗi gia đình, đồng thời còn là điều kiện phát sinh tội phạm khác. Điều này thể hiện ý thức coi thường kỷ cương, pháp luật của nhà nước nên cần thiết phải đưa các bị cáo ra xét xử trước pháp luật, áp dụng mức hình phạt thỏa đáng mới đủ sức giáo dục các bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo A, Ng, H đều có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo A, Ng, H đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tỏ thái độ ăn năn, hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đều có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS

Từ những phân tích và nhận định về vai trò đồng phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, HĐXX xét thấy các bị cáo phạm tội với hình thức đồng phạm giản đơn, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và có khả năng tự cải tạo tại địa phương nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật cũng đủ sức giáo dục, răn đe riêng đối với các bị cáo. Do bị cáo Anh và Ng có vai trò đồng phạm tích cực hơn bị cáo H nên phải chịu mức hình phạt cao hơn như đề nghị của đại diện VKSND huyện Kim Động tại phiên tòa.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 321 BLHS thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Đối với số tiền 9.540.000 đồng, trong đó có 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo H và 8.540.000 đồng do các bị cáo cùng giao nộp, quá trình điều tra và tại phiên tòa có căn cứ xác định đây là tiền các bị cáo sát phạt nhau thắng, thua nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với 01 điện thoại Sam Sung màu trắng do bị cáo Ng giao nộp và 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen thu giữ của bị cáo H, quá trình điều tra và tại phiên tòa có căn cứ xác định đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Lữu trữ trong hồ sơ vụ án dữ liệu điện tử là 02 USB lưu trữ file ghi âm lời

khai của Anh, Ng.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Vương Thị A, Tạ Thị Ng, Vũ Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngy 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự

2. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vương Thị A, Tạ Thị Ng, Vũ Văn H phạm tội "***Đánh bạc***";

3. Về hình phạt:

3.1. Xử phạt bị cáo Vương Thị A và bị cáo Tạ Thị Ng mỗi bị cáo 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ Ngy tuyên án sơ thẩm.

3.2. Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng kể từ Ngy tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Vương Thị A, Tạ Thị Ng và Vũ Văn H cho UBND xã Thọ Vinh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực H theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hành phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a,b khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tổng số tiền 9.540.000 đồng do phạm tội của các bị cáo và 01 điện thoại Sam Sung màu trắng của bị cáo Ng, 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen của bị cáo H.

Tình trạng, đặc điểm chi tiết vật chứng nêu trên được thể H theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 24/12/2021 và Ủy nhiệm chi ngày 14/12/2021 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động

Lữu trữ trong hồ sơ vụ án dữ liệu điện tử là 02 USB lưu trữ file ghi âm lời khai của A, Ng.

3. Về án phí: Các bị cáo Vương Thị A, Tạ Thị Ng, Vũ Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình

sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngy 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương